

Số: 58/2019/QĐST-HNGĐ

TS, ngày 25 tháng 3 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 75/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Hoàng G - sinh năm 1974
Nơi ĐKKHTT: Thôn 2, xã Thọ V, huyện T, tỉnh T.
Địa chỉ: Thôn 3, xã Thọ V, huyện T, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Chị Bùi Thị H - sinh năm 1977
Địa chỉ: Thôn 3, xã Thọ V, huyện T, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Hoàng G và chị Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh G và chị H.

- Về con chung: Công nhận anh G và chị H có 02 con chung: Cháu Nguyễn Thị D sinh ngày 10/9/1997 và cháu Nguyễn Tuấn A sinh ngày 14/8/2002. Cháu D đã trưởng thành, ở với ai do cháu quyết định. Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tuấn A. Anh G cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ, kể từ tháng 02/2019 cho đến khi cháu Tuấn A đủ 18 tuổi.

Anh G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh G nộp án phí sơ thẩm ly hôn cả phần của chị H và án phí cấp dưỡng, tổng cộng là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai số AA/2018/0003409 ngày 27/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Anh G đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND T
- CC Thi hành án;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu